

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM  
Số: 969 /QĐ-NHNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 06 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp Bộ năm 2022 (đợt 2) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với đề xuất từ Học viện Ngân hàng

### THÔNG ĐỌC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

*Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2015 quy định về quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc trách nhiệm quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Căn cứ biên bản họp Hội đồng 5 - Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN năm 2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp Bộ năm 2022 (đợt 2) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với đề xuất từ Học viện Ngân hàng (Phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Viện Chiến lược ngân hàng có trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ trong Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp Bộ năm 2022 (đợt 2) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với Học viện Ngân hàng theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chủ tịch Hội đồng khoa học và công nghệ ngành Ngân hàng; Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng; Giám đốc Học viện Ngân hàng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ll*

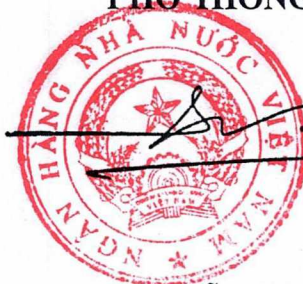
**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Thống đốc NHNN (để b/c);
- Phó Thống đốc Nguyễn Kim Anh;
- Lưu VP, VCL4.TTMai (07).

**Đính kèm:**

- Phụ lục Quyết định.

**KT.THÔNG ĐỐC  
PHÓ THÔNG ĐỐC**



**Nguyễn Kim Anh**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẶT HÀNG CẤP BỘ NĂM 2022 (ĐỢT 2)**  
**CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM ĐỐI VỚI ĐỀ XUẤT TỪ HỌC VIỆN NGÂN HÀNG**

(Đính kèm Quyết định số 969 /QĐ-NHNN ngày 01 tháng 06 năm 2022 của Thống đốc NHNN)

STT	Tên đề tài/dự án	Mã số	Đơn vị/ cá nhân đề xuất	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện
1	Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 10 năm thi hành và những định hướng sửa đổi bổ sung	ĐTINH.008/22	TS. Bùi Hữu Toàn, Học viện Ngân hàng	<p><b>Mục tiêu nghiên cứu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hệ thống hoá cơ sở lý luận và thực tiễn về thực thi Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam từ năm 2011 đến nay làm cơ sở cho việc nhận diện những thành tựu, những bất cập hạn chế từ thực tiễn triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</li><li>- Nhận diện nhu cầu sửa đổi, bổ sung Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phù hợp với mục tiêu của Chính phủ liên chính, kiến tạo, hành động, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp trong lĩnh vực tiếp cận và sử dụng vốn từ đó góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội đất nước.</li><li>- Nghiên cứu đề xuất giải pháp để sửa đổi, bổ sung Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, đáp ứng nhiệm vụ thực hiện thành công các mục tiêu tăng trưởng giai đoạn 2021 - 2025 và 2030 của Đảng.</li></ul> <p><b>Nội dung nghiên cứu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Rà soát toàn bộ Luật NHNN để xác định những vấn đề không phù hợp, còn vướng mắc và cần sửa đổi bổ sung.</li><li>- Nghiên cứu và đề xuất các vấn đề mới cần bổ sung vào Luật NHNN cũng như xem xét hướng sửa đổi bổ sung với các điều khoản hiện hành.</li></ul> <p><b>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhóm nghiên cứu cần rà soát toàn bộ Luật NHNN, xem những vấn đề nào không phù hợp, còn vướng mắc và cần sửa đổi bổ sung. Ngoài ra nhóm nghiên cứu cần nghiên cứu và đề xuất các vấn đề mới cần bổ sung vào Luật NHNN (VD: xu hướng tiên kỹ thuật số của NHTW) cũng như xem xét</li></ul>

				<p>hướng sửa đổi bổ sung với các điều khoản hiện hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong khi triển khai, nhóm nghiên cứu cần phối hợp với Vụ Pháp chế.</li> <li>- Nhóm nghiên cứu cần triển khai làm sớm, đảm bảo cho công tác nghiệm thu vào tháng 5/2023.</li> </ul> <p><b>Phương thức tổ chức thực hiện:</b></p> <p>Cần mời thêm thành viên từ Vụ Pháp chế, Vụ Thanh toán, Vụ Chính sách tiền tệ.</p>
2	Thúc đẩy khả năng tiếp cận tín dụng cho người yếu thế ở Việt Nam - Nhìn từ góc độ tài chính toàn diện	ĐTNH.009/22	TS. Lê Ngọc Thắng, Học viện Ngân hàng	<p><b>Mục tiêu nghiên cứu:</b></p> <p>Hệ thống hóa và làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về chính sách tín dụng và tình hình thực thi chính sách tín dụng cho người yếu thế ở Việt Nam, từ đó đưa ra giải pháp nhằm nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng cho người yếu thế ở Việt Nam dưới góc độ tiếp cận tài chính toàn diện.</p> <p><b>Nội dung nghiên cứu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan các nghiên cứu trong và ngoài nước về tài chính toàn diện, tín dụng cho người yếu thế và khả năng tiếp cận tín dụng cho người yếu thế. Xây dựng cơ sở khoa học, các khái niệm và ý nghĩa của tài chính toàn diện, tín dụng cho người yếu thế và tiếp cận tín dụng cho người yếu thế</li> <li>- Nghiên cứu cơ sở lý luận về chính sách tín dụng và khả năng tiếp cận tín dụng cho người yếu thế</li> <li>- Nghiên cứu về chính sách tín dụng và thực trạng tiếp cận tín dụng cho người yếu thế của một số quốc gia và kinh nghiệm cho Việt Nam.</li> <li>- Nghiên cứu thực trạng chính sách về tín dụng cho người yếu thế và khả năng tiếp cận tín dụng của người yếu thế ở Việt Nam.</li> <li>- Đề xuất giải pháp nhằm thúc đẩy khả năng tiếp cận tín dụng cho người yếu thế ở Việt Nam với các tổ chức tín dụng chính thức và bán chính thức.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bên cạnh việc nghiên cứu về chính sách tín dụng, đề tài cần nghiên cứu về tình hình thực thi chính sách để chỉ ra những vấn đề chưa hợp lý, từ đó đề xuất các giải pháp để sửa đổi chính sách tín dụng.</li> </ul>

				<p>- Đề tài cần đưa ra giải pháp để người yếu thế có thể tiếp cận dễ dàng hơn đối với tín dụng của các tổ chức tín dụng chính thức và bán chính thức.</p> <p><b>Phương thức tổ chức thực hiện:</b></p> <p>Nhóm nghiên cứu cần bổ sung thành viên đến từ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhóm Công tác tài chính vi mô, Ngân hàng Chính sách xã hội (bắt buộc).</li> <li>- Viện Chiến lược ngân hàng, Vụ Tín dụng CNKT (khuyến khích).</li> </ul>
3	Nghiên cứu ảnh hưởng của đầu tư trực tiếp nước ngoài tới đô thị hoá theo hướng bền vững đối với các tỉnh vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ	ĐTINH.010/22	ThS. Thanh Kim Huệ, Học viện Ngân hàng, Phân viện Bắc Ninh	<p><b>Mục tiêu nghiên cứu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống cơ sở lý luận về ảnh hưởng của đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đến đô thị hoá theo hướng bền vững.</li> <li>- Đề xuất hệ thống chỉ tiêu đánh giá ảnh hưởng của FDI tới đô thị hoá theo hướng bền vững.</li> <li>- Đánh giá thực trạng ảnh hưởng của FDI đến quá trình đô thị hoá của các tỉnh vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.</li> <li>- Định hướng và đề xuất biện pháp phát huy có hiệu quả những ảnh hưởng tích cực và hạn chế tiêu cực của FDI đến đô thị hoá theo hướng bền vững với nghiên cứu điển hình tại các tỉnh vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.</li> </ul> <p><b>Nội dung nghiên cứu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan về cơ sở lý luận ảnh hưởng của FDI đến đô thị hoá theo hướng bền vững.</li> <li>- Khảo sát, điều tra thu thập thông tin nhằm đánh giá thực trạng ảnh hưởng của FDI tới đô thị hoá theo hướng bền vững ở các tỉnh vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.</li> <li>- Phân tích thực trạng ảnh hưởng của FDI tới đô thị hoá theo hướng bền vững các tỉnh vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ thời kì 2010-2020.</li> <li>- Phân tích bài học kinh nghiệm trong và ngoài nước trong việc tăng cường tác động tích cực; hạn chế tác động tiêu cực của FDI đến đô thị hoá theo hướng bền vững.</li> <li>- Đề xuất định hướng và giải pháp phát huy ảnh hưởng tích cực và hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của FDI tới đô thị hoá của các tỉnh vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.</li> </ul>

				<p><b><i>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần nghiên cứu về tác động tích cực và tiêu cực của FDI đối với các tỉnh.</li> <li>- Nhóm nghiên cứu cần tập trung vào đề xuất giải pháp, kiến nghị đối với Chính phủ, UBND các tỉnh/thành phố có thu hút vốn đầu tư, Bộ Kế hoạch và Đầu tư...</li> <li>- Lưu ý: (i) Việc đô thị hoá không chỉ do tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài, (ii) Cần tìm hiểu tác động khi FDI rút khỏi địa bàn đối với vấn đề đô thị hoá.</li> </ul> <p><b><i>Phương thức tổ chức thực hiện:</i></b></p> <p>Nhóm nghiên cứu cần mời các Viện, cơ quan bộ của Bộ Kế hoạch và đầu tư và Bộ Xây dựng tham gia nghiên cứu để tăng tính thực tiễn của đề tài.</p>
--	--	--	--	---